

Bản án số: 24/2021/HS-ST  
Ngày 17/05/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà: Hoàng Thị Thu Lâm  
2. Ông: Trần Đăng Thanh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Khánh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 14/04/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 04/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ. Sinh ngày 21 tháng 01 năm 1996. Quê quán: phường H, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Trú quán và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã K, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 11/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chủng. Con ông: Nguyễn Việt X, đã chết. Con bà: Nguyễn Thị H; Sinh năm 1964. Hiện lao động tự do và trú quán tại phường H, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ năm. Chồng: Phan Công B; Sinh năm 1994. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trú quán: Thôn T, xã K, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Con: có 02 đứa, đứa lớn nhất sinh năm 2017, đứa nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 28/02/2021, đến ngày 03/3/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã K, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay (*Có mặt*).

\* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà: Nguyễn Thị F; sinh năm 1964; trú tại: Tổ dân phố Hưng Lợi, Phường H, Thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

\* *Người chứng kiến:* Anh: Thiệu Trọng M; Sinh năm 1984; trú tại: Thôn H, xã K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (*Vắng mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 30 phút, ngày 28/02/2021, tại đường tránh Quốc lộ 1, thuộc thôn H, xã K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh bắt quả tang Nguyễn Thị H đang cất giấu 02 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng ở trong túi quần của mình, Nguyễn Thị H khai nhận đó là ma túy đá mua về để sử dụng. Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ 02 gói chất tinh thể rắn màu trắng và đưa Nguyễn Thị H về Công an thị xã Kỳ Anh để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị H khai nhận: Do quen biết nhau trong quá trình sử dụng ma túy, nên Nguyễn Thị H biết được người đàn ông có tên “Cu Đém” (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) có bán ma túy và H lấy số điện thoại để khi cần thì liên lạc mua ma túy về sử dụng. Vào khoảng 17 giờ, ngày 28/02/2021, Nguyễn Thị H gọi điện thoại cho người đàn ông có tên “Cu Đém” hỏi mua 800.000 đồng ma túy đá để về sử dụng thì người này đồng ý và hẹn gặp nhau tại cây xăng Kỳ Văn, nằm bên đường tránh Quốc lộ 1, thuộc địa phận xã Kỳ Văn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thị H đi xe mô tô BKS: 38K1- 258.74 (xe mượn của mẹ Nguyễn Thị F trước đó để đi lại hàng ngày) đến cây xăng Kỳ Văn như đã hẹn. Khoảng 05 phút sau, người đàn ông có tên “Cu Đém” đi xe mô tô đến và đưa cho Nguyễn Thị H 02 gói nilon màu trắng bên trong đựng ma túy đá và Nguyễn Thị H trả cho người đàn ông đó 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Thị H bỏ 02 gói ma túy vào túi quần sau bên phải của mình đang mặc, rồi đi về đến đường tránh Quốc lộ 1, thuộc thôn H, xã K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh phát hiện và bắt giữ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã niêm phong 02 gói chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị H để trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 72/GĐMT-PC09, ngày 02/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị H gửi đến giám định là Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,2964 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C.STT 323, Nghị định 73, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 30/CT - VKSTXKA ngày 12 tháng 04 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại Điều c, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa;*

Bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Thị H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Điểm n, Khoản 1, Điều 51, Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị H mức án từ 12 đến 15 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a, Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình; Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilon màu trắng, kích thước (02 x1,1)cm, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, có khối lượng 0,0985gam Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 0,0140 gam, còn lại 0,0845 gam đã đóng gói niêm phong); 01 gói nilon màu trắng, kích thước (2,2 x1,1)cm, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, có khối lượng 0,1979gam Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 0,0154 gam, còn lại 0,1825 gam đã đóng gói niêm phong); tịch thu bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động, hiệu Samsung, loại Galaxy J7 Pro, màu vàng. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản kiểm tra đồ vật, tài liệu và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ, ngày 28/02/2021, Nguyễn Thị H

đi xe mô tô BKS: 38K1- 258.74 đến gần cây xăng Kỳ Văn nằm bên tuyến đường tránh Quốc lộ 1, thuộc xã Kỳ Văn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy đá, có tổng khối lượng 0,2964 gam Methamphetamine để đưa về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Thị H đi về đến đường tránh Quốc lộ 1, thuộc thôn H, xã K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh phát hiện bắt giữ.

Với hành vi nêu trên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh đã truy tố và đề nghị Tòa án thị xã Kỳ Anh đưa ra xét xử bị cáo Nguyễn Thị H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không có gì oan sai.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, lỗi của bị cáo trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích mua ma túy của bị cáo là về để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm mất trật tự an toàn xã hội, gây ra nhiều loại hình tội phạm, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Từ đó chứng tỏ bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật. Nên cần phải xử lý nghiêm minh, nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Trong vụ án này không có đồng phạm, chỉ một mình bị cáo Hoàng thực hiện hành vi phạm tội.

*Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H không vi phạm các tình tiết định khung khác nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Nguyễn Thị H được hưởng tình tiết giảm nhẹ; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội đang mang thai; đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Những tình tiết giảm nhẹ trên quy định tại Điểm s, Điểm n Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị Xã Kỳ Anh là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra; Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Thị H tuy chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi để nhận thức rõ tác hại của ma túy mà vẫn cố tình vi phạm nên cần xử lý nghiêm minh, tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải; khi phạm tội đang mang thai; bản thân đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do đó cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho

bị cáo, nhằm thể hiện tính khoan hồng pháp luật Việt nam và cần xử phạt bị cáo mức án khởi điểm mà đại diện viện kiểm sát đề nghị cũng đủ nghiêm. Nhưng dù chiều cố đến đâu cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội một thời gian để bản thân suy ngẫm về hành vi mà mình đã gây ra và cải tạo giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

*Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng.

Đối với người đàn ông có tên thường gọi là là “Cu Đém” đã bán ma túy cho Nguyễn Thị H, do Hoàng không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xác định, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với bà Nguyễn Thị F cho bị cáo H mượn xe mô tô để đi, nhưng bà F không biết H sử dụng vào việc phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

[6]. *Về vật chứng:* Quá trình điều tra CQCSĐT Công an Thị xã Kỳ Anh thu giữ: 01(Một) phong bì thư dán kín, trên mép dán có các chữ ký của các thành viên hội đồng và bị cáo Nguyễn Thị H, bên trong chứa 0,0845 gam là Methamphetamine cùng 01 gói nilon màu trắng, kích thước (2,2 x 1,1)cm, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, có khối lượng 0,1825gam Methamphetamine. Đây là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; còn lại 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, loại Galaxy J7 Pro, màu vàng. Đây là chiếc điện thoại của bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy, nên cần tịch thu bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước; còn 01 chiếc xe mô tô, hiệu Honda, loại xe Airblade, màu đen đỏ, BKS: 38K1- 258.74. Đây là chiếc xe của bà Nguyễn Thị F trú tại trú tại: Tổ dân phố L, Phường H, Thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã làm rõ chiếc không liên quan đến vụ án và đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Căn cứ Điểm a Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự để xử lý số vật chứng nói trên.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 249; Điểm s Điểm n Khoản 1, Khoản 2, Điều 51, của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điểm a Khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự .

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

*Xử phạt:* Nguyễn Thị H 12(*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 03/03/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

\* *Tịch thu tiêu hủy:* 01(Một) phong bì thư dán kín, trên mép dán có các chữ ký của các thành viên hội đồng và bị cáo Nguyễn Thị H, bên trong chứa 0,0845 gam là Methamphetamine cùng 01 gói nilon màu trắng, kích thước (2,2 x 1,1)cm, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, có khối lượng 0,1825gam Methamphetamine.

\* *Tịch thu bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước:* 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, loại Galaxy J7 Pro, màu vàng, số IMEI: 353317095066149; số IMEI: 353318095066147.

(*Vật chứng có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/04/2021*).

4. Về án phí: Xử buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA